

Bản án số: 03/2020/HS-ST  
Ngày 28 tháng 02 năm 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HOÀ, TỈNH CAO BẰNG**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Hoàng Thị Thúy**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
  - + Ông **Lương Toàn Tính**
  - + Ông **Vương Đình Thiêm**
- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Mã Thu Viện**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa tham gia phiên tòa:* Bà **Đàm Thị Hòa** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2020/HSST ngày 10/02/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 17/02/2020 đối với bị cáo:

- **Bé Văn T** - Sinh ngày 09 tháng 7 năm 199x tại huyện PH, tỉnh Cao Bằng. Nơi đăng ký NKTT: xóm B, xã T, huyện PH, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Tày ; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bé Văn H (đã chết) và con bà Nguyễn Thị Q - Sinh năm 1964; Vợ: Hứa Thị C - sinh năm 1996; Con: có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt từ ngày 25/11/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 40 phút ngày 15/11/2019, Công an huyện Phục Hòa nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại Miếu thổ công thuộc xóm P, thị trấn TL có 01 đối tượng đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác Công an huyện Phục Hòa phối hợp với Đoàn biên phòng Cửa khẩu quốc tế Tà Lùng tiến hành kiểm tra, phát hiện tại Miếu thổ công có đối tượng Bé Văn T đang có hành vi tàng trữ, chia nhỏ ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 02 mảnh giấy bạc màu vàng bên trên mỗi mảnh giấy có nhiều cục chất bột màu trắng; 42 mảnh giấy bạc, 01 Panhxlam; 03 điện thoại di động; 01 tờ tiền được cuộn tròn và số tiền 1.740.000đồng.

Quá trình điều tra đã xác định được: Khoảng 11 giờ ngày 25/11/2019, Bé Văn T một mình từ xóm P, thị trấn TL, huyện PH bắt xe khách đến địa phận BC thuộc huyện HL, tỉnh Cao Bằng mục đích sang Trung Quốc tìm mua Heroine về sử dụng cho bản thân. Đến nơi, T đi bộ xuống bờ sông rồi đi bè mảng sang bờ sông Trung Quốc. Tại đây, T gặp một người đàn ông Trung Quốc không quen biết. T đã hỏi và mua với người đàn ông đó 2.000.000đồng Heroine. Người đàn ông cầm lấy tiền rồi đưa cho T 01 gói ni lon màu trắng bên trong có chứa 01 cục Heroine to bằng đầu ngón tay. Mua được Heroine, T quay về Việt Nam theo đường cũ rồi tiếp tục bắt xe khách về thị trấn TL, huyện PH. Về đến nơi, T đi vào Miếu thổ công (tại xóm P, thị trấn TL) rồi đóng cửa và dùng cây chốt lại. Sau đó T bật đèn pin điện thoại và lấy gói Heroine vừa mua được ra dùng Panhxlam cắt lấy một phần nhỏ Heroine sử dụng bằng hình thức chích. Sử dụng xong, T tiếp tục dùng dao lam cắt giấy bạc thành nhiều mảnh nhỏ và nghiền nhỏ Heroine để chia thành nhiều tép, mục đích để sử dụng cho bản thân đúng liều lượng. Khi T đang chia Heroine thì bị Lực lượng chức năng kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 282/GĐMT ngày 09/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng giám định đối với: 01 phong bì niêm phong tang vật còn nguyên vẹn, mặt trước phong bì ghi "Mẫu gửi giám định vụ: Bé Văn T tàng trữ trái phép chất ma túy bắt ngày 25/11/2019 tại xóm P, thị trấn TL, huyện PH, Cao Bằng". Mở niêm phong thấy bên trong phong bì có một gói nilon màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng, khối lượng chất bột là 2,7178gam. Kết luận về đối tượng giám định: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Quá trình điều tra Bé Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông Trung Quốc đã bán Heroine cho Bé Văn T vào ngày 25/11/2019, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để mở rộng điều tra.

Tại bản cáo trạng số: 03/CT-VKSPH ngày 07/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hoà, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Bé Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hoà vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố; sau khi đánh giá về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bé Văn T từ 30 đến 36 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 phong bì thư đã niêm phong ghi "Số 282/GĐMT. Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Bé Văn T; 01 Panhxlam và 42 mảnh giấy bạc; tịch thu phát mại 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Wiko màu xanh đen; tịch thu để sung công quỹ nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đồng. Trả lại cho bị cáo Bé Văn T: 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng nhãn

hiệu Philips màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu trắng vàng, đã qua sử dụng; số tiền 1.740.000đồng.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bế Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận bị cáo có ý kiến: Đại diện viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 30 đến 36 tháng tù là quá cao.

Viện kiểm sát đối đáp lại ý kiến của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, căn cứ vào khối lượng ma túy bị cáo đã tàng trữ là 2,71gam và căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù không phải là quá cao mà hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[ 1 ] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phục Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[ 2 ] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Bế Văn T tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong cân xác định trọng lượng vật chứng vụ án, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ ngày 25/11/2019, Bế Văn T một mình đi xe khách từ xóm P, thị trấn TL, huyện PH đến địa phận xã BC thuộc huyện HL, tỉnh Cao Bằng rồi đi bè mảng sang bờ sông Trung Quốc gặp và mua Heroine với một người đàn ông không quen biết với giá 2.000.000đồng, mục đích đem về sử dụng cho bản thân. Mua được Heroine, T quay về Việt Nam và tiếp tục bắt xe khách về xóm P, thị trấn TL, rồi đến Miếu thổ công đem số Heroine vừa mua được tách lấy một ít sử dụng cho bản thân bằng hình thức chích. Số Heroine còn lại có khối lượng 2,7178gam T đang chia thành từng tép nhỏ với mục đích để sử dụng cho bản thân dùng liều lượng thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang.

Do vậy, Viện kiểm sát huyện Phục Hòa truy tố Bế Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[ 3 ] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội. Song vì cần có ma túy để sử dụng cho bản thân bị cáo vẫn cố tình thực hiện nên cần phải xử lý nghiêm.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[ 4] Về vật chứng vụ án xét thấy:

- Cần tịch thu tiêu hủy đối với: 01 phong bì thư đã niêm phong ghi "Số 282/GĐMT. Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Bé Văn T; 01 Panhxlam; 42 mảnh giấy bạc.

- Đối với 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Wiko màu xanh đen, đã qua sử dụng Bé Văn T được sử dụng để soi sáng chia nhỏ Heroine ngày 25/11/2019 cần xử tịch thu phát mại để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đồng bị cáo T sử dụng để chia Heroine cần xử tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với: 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Philips màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu trắng vàng, đã qua sử dụng; số tiền 1.740.000đồng không liên quan đến việc phạm tội nên cần hoàn trả cho bị cáo.

[ 5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Bé Văn T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Bé Văn T 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng**. Thời gian chấp hành án được tính từ ngày 25/11/2019.

**2. Về xử lý vật chứng vụ án:** Áp dụng điểm a Khoản 2, điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Xử tịch thu tiêu hủy đối với: 01 phong bì thư đã niêm phong ghi "Số 282/GĐMT. Hoàn lại mẫu sau giám định vụ Bé Văn T; 01 Panhxlam và 42 mảnh giấy bạc.

- Xử tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Wiko màu xanh đen, đã qua sử dụng.

- Xử tịch thu để nộp vào ngân sách nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đồng.

- Trả lại cho bị cáo Bế Văn T: 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Philips màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu trắng vàng, đã qua sử dụng; số tiền 1.740.000đồng.

*(Xác nhận số vật chứng trên Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phục Hòa, Cao Bằng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/02/2020).*

**3. Về án phí:** Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Bế Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Toà án tỉnh;
- VKS tỉnh;
- VKS huyện;
- CCTHADS huyện;
- CA Huyện;
- Bị cáo;
- THAHS(2);
- L- u HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Hoàng Thị Thúy**